

**Phụ lục 1**  
**BẢNG QUY ĐỔI CHUẨN TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH**

*(Kèm theo Kế hoạch số 618/KH-ĐHKT-PHVL ngày 13/03/2024 của Giám đốc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)*

Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh chỉ công nhận các loại chứng chỉ, văn bằng sau trong đánh giá trình độ tiếng Anh của ứng viên:

1. Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế bao gồm: IELTS (Academic), TOEIC (4 kỹ năng), TOEFL iBT, Cambridge Tests. Các chứng chỉ trên được quy đổi theo Khung tham chiếu Châu Âu như sau:

Cấp độ (CEFR)	IELTS Academic	TOEIC (4 kỹ năng)			TOEFL iBT	Cambridge tests
		Nghe & Đọc	Nói	Viết		
C2	7.5				100	45 - 59 CPE 80 - 100 CAE
C1	6.5	850	170	165	90	60 - 79 CAE 80 - 100 FCE
B2	5.5	600	140	130	61	60 - 79 FCE 80 - 100 PET
B1	4.5	450	105	90	45	45 - 59 FCE 65 - 79 PET 90 - 100 KET
A2	3	225	70	50	40	45 - 64 PET 70 - 89 KET
A1	2	120	50	30		45 - 69 KET

2. Bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ngành Ngôn ngữ Anh<sup>1</sup> được quy đổi như sau:

Xếp loại/ Cấp học	Trung bình	Trung bình - Khá và Khá	Giỏi trở lên
Cử nhân	B2	C1	C2
Sau đại học	C2		

3. Bằng tốt nghiệp sau đại học (không phải ngành Ngôn ngữ Anh) được cấp bởi các cơ sở giáo dục nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng thỏa mãn điều kiện: học, viết và bảo vệ luận văn, luận án bằng tiếng Anh; được công nhận là “sử dụng thành thạo tiếng Anh” tương đương mức C1. Riêng bằng tốt nghiệp tiến sĩ được quy đổi tương đương mức C2.

4. Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

---

<sup>1</sup> Trường chỉ công nhận văn bằng được cấp bởi các cơ sở giáo dục đại học trong nước đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục tại thời điểm bắt đầu chương trình đào tạo. Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng (tra cứu tại địa chỉ: <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/khao-thi-va-kiem-dinh-chat-luong-giao-duc/Pages/Default.aspx>)